

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Khánh Hòa xây dựng “*Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030*” (sau đây viết tắt là Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền và toàn thể đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu theo Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại Sở KH&CN.

- Việc triển khai kế hoạch chuyển đổi số phải bám sát Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp tỉnh; Kế hoạch hoạt động hàng năm của Tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan nhằm bảo đảm việc chuyển đổi số được thống nhất, xuyên suốt, thiết thực, hiệu quả.

- Việc thực hiện chuyển đổi số phải được tiến hành đồng bộ, khoa học, tiếp cận các công nghệ hiện đại nhất.

- Biểu dương, khen thưởng các phòng, đơn vị, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở KH&CN có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các phương pháp áp dụng hiệu quả trong thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực hoạt động, quản lý điều hành của Sở KH&CN, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện tuy cập khác nhau (bao gồm cả thiết bị di động);
- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 100% chế độ báo cáo chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Sở KH&CN được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống Thông tin báo cáo của tỉnh;
- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;
- 100% hệ thống máy tính được nâng cấp, phục vụ tốt nhu cầu khai thác, sử dụng của công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở;
- 100% công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở KH&CN dùng các thiết bị thông minh (điện thoại, máy tính, ...) tiếp cận với dịch vụ chính quyền điện tử, đô thị thông minh, thanh toán điện tử;
- Cơ bản hoàn thành cơ sở dữ liệu về KH&CN và các công cụ quản lý khai thác, đảm bảo cung cấp thông tin cho cộng đồng, doanh nghiệp và phục vụ quản lý nhà nước trên môi trường mạng.

2.2. Mục tiêu, định hướng đến năm 2030

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên cơ sở khai thác kho dữ liệu trực tuyến dùng chung của tỉnh;
- 100% hồ sơ công việc không thuộc phạm vi bí mật nhà nước được xử lý trên môi trường mạng;
- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;
- Hoàn thiện, mở rộng các cơ sở dữ liệu về KH&CN, cung cấp thông tin cho cộng đồng và doanh nghiệp;

- Các hoạt động quản lý, điều hành trong cơ quan nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ được chuyển đổi số một cách toàn diện để có thể triển khai vận hành chủ yếu trên môi trường trực tuyến.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh các danh mục thủ tục hành chính (TTHC) để đến năm 2025 đạt 90% và đến năm 2030 đạt 100% đủ điều kiện mức độ 4.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia giải quyết TTHC mức độ 4 ở các lĩnh vực và nâng dần tỷ lệ ở các năm tiếp theo.

2. Triển khai chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của Sở trên môi trường mạng

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về xử lý hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Sở, được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và Bộ KH&CN; giảm thiểu phát hành văn bản giấy trong tham mưu xử lý công việc, trong hội họp, hội nghị v.v....

- Nghiên cứu đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

3. Thực hiện chuyển đổi số, tham gia xây dựng chính quyền số tỉnh Khánh Hòa trong lĩnh vực KH&CN

3.1. Trong nghiên cứu, ứng dụng KH&CN

- Tham mưu UBND tỉnh đặt hàng triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh/cấp nhà nước liên quan đến áp dụng chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó chú trọng các nhiệm vụ có sự tham gia và đối ứng của doanh nghiệp, các công nghệ được ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng chuyển giao để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường phổ biến; hướng dẫn các tổ chức tham gia các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KH&CN theo Nghị quyết 09/NQ-TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó nội dung có ứng dụng chuyển đổi số theo các lĩnh vực được phân công.

3.2. Xây dựng các ứng dụng, cơ sở dữ liệu về KH&CN

- Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số;
- Cập nhật CSDL về nhiệm vụ KH&CN, CSDL về Tổ chức KH&CN, CSDL Doanh nghiệp KH&CN và CSDL về Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào ứng dụng CSDL KH&CN đã xây dựng;
- Số hóa cơ sở dữ liệu về sở hữu trí tuệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; đo lường và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- Số hóa các kết quả giải quyết TTHC của Sở;
- Xây dựng, vận hành Hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh, kết nối với Công Truy xuất nguồn gốc quốc gia; đảm bảo đến năm 2025, các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh được kết nối với Hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá của tỉnh, Quốc gia.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số; tập trung thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch chuyển đổi số của UBND tỉnh và Kế hoạch chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Tăng cường sự chỉ đạo của Lãnh đạo Sở; lãnh đạo các phòng, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch

- Người đứng đầu phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong phòng, đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách; chủ động đề xuất và triển khai ứng dụng công nghệ mới trong quản lý về lĩnh vực mình phụ trách.
- Mỗi cán bộ công chức, viên chức và người lao động Sở KH&CN nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc ứng dụng và sử dụng số phục vụ hoạt động hàng ngày của chính bản thân và gia đình mình.
- Khuyến khích cán bộ công chức, viên chức và người lao động thực hiện các sáng kiến về chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

3. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

- Tổ chức số hóa dữ liệu quản lý chuyên ngành tại Sở. Chuẩn hóa hồ sơ điện tử từ hệ thống quản lý văn bản, dịch vụ công và các hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử thuộc lĩnh vực KH&CN.
- Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động chuyển đổi số và định hướng xây dựng chính phủ số. Tổ chức các chương trình phổ biến kiến

thức về sử dụng các công nghệ số, các loại mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ số.

4. Tham gia xây dựng, phát triển chính quyền số

- Tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cả thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí. Đảm bảo 100% các thủ tục hành chính của Sở KH&CN hoàn thiện hệ thống thông tin chuyên ngành trên nền tảng số hóa và vận hành bởi quy trình số.

- Phối hợp triển khai Hệ thống quản lý định danh và xác thực người dùng tập trung (SSO) phục vụ cung cấp dịch vụ công lĩnh vực KH&CN cho người dân và doanh nghiệp tại tỉnh; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân.

- Xây dựng, hoàn thiện phần mềm ứng dụng tại đơn vị thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ và với các đơn vị khác để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo liên kết, chia sẻ, kết nối với Hệ thống thông tin dịch vụ công quốc gia.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung của các phòng, đơn vị:

Trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm:

- Quán triệt nội dung của Kế hoạch này cho tất cả các cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý;

- Tham mưu xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi được giao.

- Tham mưu triển khai giải quyết TTHC trực tuyến theo mức độ 4 thuộc phạm vi được giao.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong phòng, đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách; cập nhật thông tin lên các ứng dụng, CSDL được giao phụ trách, quản lý; chủ động đề xuất và triển khai ứng dụng công nghệ mới trong quản lý về lĩnh vực mình phụ trách.

- Đột xuất và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Phòng Quản lý Chuyên ngành tổng hợp.

2. Phòng Quản lý Chuyên ngành

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu xây dựng, theo dõi, triển khai Kế hoạch hàng năm; nhằm hiện hoàn thành các mục tiêu cơ bản của Kế hoạch.
- Tổ chức tuyên truyền về ảnh hưởng của chuyển đổi số đối với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.
- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp tham gia đăng ký giải quyết TTHC mức độ 4 thuộc lĩnh vực được phân công.
- Tham gia cùng các phòng, đơn vị trong việc đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin, đề xuất kế hoạch đầu tư, nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng, cập nhật các CSDL chuyên ngành.
- Xây dựng, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; xây dựng CSDL về Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo.

3. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với phòng Quản lý Chuyên ngành rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin; đề xuất giải pháp nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin của Sở để đảm bảo thực hiện chuyển đổi số.
- Phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu xây dựng, theo dõi, triển khai Kế hoạch hàng năm; nhằm hiện hoàn thành các mục tiêu cơ bản của Kế hoạch.
- Tham gia phối hợp với các phòng, đơn vị trong việc sử dụng kinh phí phục vụ xây dựng, triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch.

4. Phòng Quản lý Khoa học

- Tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh đặt hàng triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh/cấp nhà nước liên quan đến áp dụng chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó, chú trọng các nhiệm vụ có sự tham gia và đổi ứng của doanh nghiệp, các công nghệ được ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng chuyển giao để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.
- Cập nhật, cung cấp thông tin CSDL về KH&CN để đưa lên Cổng thông tin điện tử của Sở, ứng dụng quản lý dữ liệu ngành KH&CN.

5. Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường- Chất lượng

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp tham gia đăng ký giải quyết TTHC mức độ 4 thuộc lĩnh vực được phân công.
- Tham mưu xây dựng, vận hành Hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh, kết nối với Cổng Truy xuất nguồn gốc quốc gia; đảm bảo đến năm 2025, các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh được

kết nối với Hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá của tỉnh, Quốc gia.

6. Trung tâm Ứng dụng tiên bộ KH&CN

- Nghiên cứu tham mưu đề xuất các dự án, nhiệm vụ, nội dung ứng dụng chuyển đổi số phục vụ thực hiện các dịch vụ công về KH&CN.

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số (phụ lục đính kèm).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030; đề nghị các phòng, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các phòng, đơn vị kịp thời phản hồi về Quản lý Chuyên ngành để tổng hợp trình lãnh đạo Sở chỉ đạo giải quyết./

Nơi nhận: (VBĐT)

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở TTTT (biết)
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, PQLChN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Hoàng Diệp



Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(Đính kèm Kế hoạch chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030)

Đvt: triệu đồng

Stt	Tên dự án/ nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung đầu tư	Thời gian triển khai	Dự kiến nội dung đầu tư năm 2023	Tổng mức đầu tư (dự kiến đối với trường hợp chưa phê duyet dự án hoặc đề cương nhiệm vụ)	Nguồn vốn (ghi rõ: NSTW; NSDP; vốn ODA;...)	Kế hoạch kinh phí năm 2023
I	Về nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin							3.500
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số	2023	Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết	3.500	NSDP	3.500